

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **179** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **6** tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 16/TTr-SNV ngày 25/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài PT-TH Quảng Ngãi
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu:VT, NCvi80.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2022

*Kèm theo Quyết định số 179 /QĐ-UBND ngày 6 /02/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích

Tuyển dụng công chức để bổ sung đội ngũ công chức cho các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đủ về số lượng, đúng cơ cấu, vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Thu hút được sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có trình độ, năng lực chuyên môn cao, phẩm chất đạo đức tốt, phù hợp với vị trí việc làm để bổ sung tạo nguồn cán bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ cấp tỉnh đến cấp huyện trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (*sau đây gọi là Nghị định số 140/2017/NĐ-CP*).

2. Yêu cầu và nguyên tắc

- Tuyển dụng công chức căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; yêu cầu nhiệm vụ vị trí việc làm và trong chỉ tiêu biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc tổ chức tuyển dụng công chức phải bảo đảm công khai, khách quan, minh bạch, công bằng, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

3. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển và thi tuyển (*xét tuyển đối với thí sinh dự tuyển theo chính sách thu hút và hình thức thi tuyển đối với các thí sinh còn lại*).

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình thực hiện biên chế hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng

Số lượng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao và số lượng biên chế chưa sử dụng tính đến ngày 31/12/2021 của các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng (*chi tiết đính kèm tại Biểu số 01*).

2. Số lượng biên chế cần tuyển dụng

TT	Loại công chức	Ngạch	Mã số	Trình độ đào tạo	Số lượng (Chỉ tiêu)
1	Công chức loại C	Chuyên viên hoặc tương đương	01.003 hoặc tương đương	Đại học	48
2	Công chức loại B	Văn thư viên trung cấp hoặc tương đương	02.008 hoặc tương đương	Cao đẳng	01

(chi tiết đính kèm tại Biểu số 02)

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (*có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác*).
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Đối tượng dự tuyển theo chính sách thu hút

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (*toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học*) và khoa học xã hội (*ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ*) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

b) Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Mục III Kế hoạch này;

- Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

c) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điểm b khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

4. Thí sinh có trình độ cao, khi đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm yêu cầu trình độ thấp hơn, nếu trúng tuyển thì xếp lương ở ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm được tuyển dụng.

5. Phiếu đăng ký dự tuyển và địa điểm tiếp nhận Phiếu

a) Người dự tuyển phải nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (*Kèm theo bảng photo bằng tốt nghiệp, giấy tờ ưu tiên, chứng nhận thành tích đối với đối tượng dự tuyển theo chính sách thu hút*) và 03 bì thư gửi đảm bảo (*có dán tem của bưu điện, ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ người nhận*); người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp phiếu và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

b) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một chỉ tiêu vị trí việc làm cần tuyển, trường hợp người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu đăng ký dự tuyển vào 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị xóa tên trong danh sách dự thi.

c) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Tại các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo nhu cầu tuyển dụng công chức của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Riêng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo chính sách thu hút tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP nộp hồ sơ trực tiếp về Sở Nội vụ.

6. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm a,b,c thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, NỘI DUNG THI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Trình tự tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thành lập Tổ thu Phiếu đăng ký dự tuyển, lệ phí tuyển dụng; sau khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng tổng hợp danh sách và gửi hồ sơ gửi về Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 (*thông qua Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển - Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ*).

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.

2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển công chức theo chính sách thu hút được thực hiện qua 02 vòng:

a) Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (*nếu có*) của người dự tuyển đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định tại Khoản II Mục III Kế hoạch này.

Những thí sinh có hồ sơ đủ điều kiện theo quy định tại tại Khoản II Mục III Kế hoạch sẽ tiếp tục vào vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển;

Thời gian phỏng vấn 30 phút (*thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn*);

Thang điểm 100 điểm (*áp dụng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ*).

3. Nội dung và hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định. Thời gian thi 30 phút;

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Điều kiện miễn môn thi ngoại ngữ

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Thi viết.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút
- Thang điểm: 100 điểm

c) Tài liệu ôn tập

Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 sẽ có thông báo sau.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 6 Mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

a) Sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu cụ thể: 300.000 đồng/thí sinh.

2. Sở Nội vụ tổ chức việc thu phí dự tuyển, quản lý chi tiêu và thanh quyết toán phí dự tuyển theo đúng quy định.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: Dự kiến quý I hoặc quý II năm 2022 (*thông báo cụ thể sau*).

2. Địa điểm: Thông báo cụ thể sau.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng thi tuyển công chức năm 2022

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 và thành lập Ban Giám sát kỳ thi tuyển công chức tỉnh năm 2022.

- Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

+ Giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả tuyển dụng và báo cáo UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

+ Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

+ Được thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng soạn thảo tài liệu ôn tập và thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công, đồng thời được quyền trưng dụng công chức của Sở Nội vụ và công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị khác để phục vụ công tác thi tuyển.

2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022, có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng thi tổ chức, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022; thành lập Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và đăng tải trên Website của Sở Nội vụ Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022 gồm: chỉ tiêu tuyển dụng, điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung thi tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh năm 2022 thành lập các Ban giúp việc: Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban coi thi; Ban phách; Ban chấm thi; Ban chấm phúc khảo... theo đúng quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng trong việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Tổng hợp và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ thi và tài liệu các môn thi.
- Giúp Hội đồng thi tuyển dụng công chức thu lệ phí từ các cơ quan, đơn vị có thí sinh đăng ký dự tuyển nộp về.
- Xác minh bằng tốt nghiệp và phối hợp Công an tỉnh xử lý các trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả theo quy định của pháp luật. Tổ chức kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc đối với người trúng tuyển.
- Quyết định tuyển dụng, xếp ngạch, bậc lương hoặc bổ nhiệm ngạch (nếu có) đối với thí sinh trúng tuyển sau khi có Quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển.
- Tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) sau khi Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2022 giải thể.

3. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức

- Thông báo công khai tại trụ sở các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố về Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2022; số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; số lượng vị trí việc làm thực hiện việc thi tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung thi tuyển; thời gian và địa điểm thi tuyển.

- Tổ chức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, thu phí dự tuyển của thí sinh đăng ký dự tuyển vào cơ quan, đơn vị mình. Từng cơ quan, đơn vị tuyệt đối không được từ chối tiếp nhận Phiếu đăng ký của thí sinh có đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh tại cơ quan, đơn vị mình và lập danh sách thí sinh dự tuyển gửi về Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 (thông qua Sở Nội vụ), kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh. Hoàn trả phiếu đăng ký dự tuyển và lệ phí cho những thí sinh không đủ điều kiện dự tuyển.

- Phối hợp với Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh năm 2022 giải đáp thắc mắc, khiếu nại (nếu có) của thí sinh trong quá trình tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Sau khi có Quyết định tuyển dụng của Sở Nội vụ, quyết định tiếp nhận và phân công công tác theo đúng vị trí, chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng; đồng thời, bố trí cho thí sinh trúng tuyển tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm công chức đảm nhận.

4. Công an tỉnh

- Có trách nhiệm thực hiện bảo vệ an toàn cho kỳ thi tuyển; phối hợp, tham mưu và tạo điều kiện cho Hội đồng thi tuyển công chức, Sở Nội vụ tổ chức kỳ thi tuyển đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xử lý các trường hợp sử dụng văn bằng tốt nghiệp giả để tham gia kỳ tuyển dụng.

5. Sở Tài chính

Trong trường hợp cần thiết, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho Sở Nội vụ tổ chức, thực hiện Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức làm việc tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ NHU CẦU
TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC (tính đến thời điểm 31/12/2021)**

(Kèm theo Quyết định số 179./QĐ-UBND ngày 16./07/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Biểu số 01

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có tính đến 31/12/2021 (tính cả nghỉ hưu, thôi việc, ...)	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	42	2	4	0	2	
2	Thanh tra tỉnh	38	37	1	3	0	1	
3	Sở Tư pháp	31	30	1	1	0	1	
4	Sở Khoa học và Công nghệ	35	32	3	3	1	2	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	59	52	7	4	2	5	
6	Sở Giao thông vận tải	69	64	5	7	0	5	
7	Sở Y tế	55	49	6	7	0	5	Còn 01 Biên chế Phó Giám đốc
8	Sở Thông tin và Truyền thông	24	22	2	1	2	2	
9	Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	35	31	4	3	0	3	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	240	217	9	8		8	Còn 14 biên chế chuyển viên chức thành công chức; 01 biên chế Phó Giám đốc
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	40	39	1	2	0	1	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có tính đến 31/12/2021 (tính cả nghỉ hưu, thôi việc, ...)	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
12	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	87	77	10	37	0	3	05 Biên chế chuyển viên chức thành công chức
13	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ	67	60	7	7	0	2	Trong đó còn 05 Biên chế: - 01 biên chế xét tuyển đội viên 500 - 04 biên chế thực hiện sắp xếp đối với những công chức đang làm tại BQL dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất - 01 biên chế xét tuyển sinh viên cử tuyển
14	UBND huyện Mộ Đức	59	56	3	10	0	3	
15	UBND thành phố Quảng Ngãi	84	75	9	0	0	4	05 Biên chế sử dụng để tiếp nhận về và chuyển viên chức thành công chức
16	UBND huyện Nghĩa Hành	57	53	4	4	0	2	Còn 02 biên chế chuyển viên chức thành công chức
TỔNG		1024	936	74	101	5	49	16

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số...1.79.../QĐ-UBND ngày 1.6.../02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Biểu số 02

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
I Sở Kế hoạch và Đầu tư						
	Văn phòng Sở	Văn thư	1	Đại học	Văn thư lưu trữ hoặc Đại học ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.	
	Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Thẩm định chủ trương đầu tư	1	Đại học	Xây dựng cầu đường	
II Thanh tra tỉnh						
	Thanh tra tỉnh	Thanh tra phòng, chống tham nhũng	1	Đại học	Cử nhân Luật	
III Sở Tư pháp						
	Văn phòng Sở	Công nghệ thông tin kiêm nhân viên kỹ thuật	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
IV Sở Khoa học và Công nghệ						
	Phòng Quản lý Khoa học	Quản lý Khoa học	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
	Phòng Quản lý Công nghệ, Thị trường công nghệ và Chuyên ngành	Quản lý Công nghệ	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động	
V Sở Tài nguyên và Môi trường						
	Phòng Khoán sản - Tài nguyên nước	Quản lý tài nguyên nước	1	Đại học	Kỹ thuật tài nguyên nước	
		Quản lý khai thác khoán sản	1	Đại học	Địa chất	
	Phòng Quản lý đất đai	Quản lý về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	1	Đại học	Quản lý đất đai	
		Quản lý nhà nước về đất đai	1	Đại học	Luật	
	Chi cục Bảo vệ môi trường	Thẩm định và đánh giá tác động môi trường	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (<i>yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo</i>)	Ghi chú
VI Sở Giao thông vận tải						
	Thanh tra sở	Thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành, công tác trật tự vận tải và An toàn giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	
	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Quản lý công tác an toàn giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Quản lý hệ thống biển báo; theo dõi giao thông các huyện; quản lý bảo trì; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật công trình thủy	
			1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
	Phòng Quản lý Chất lượng công trình giao thông	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu...	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
VII Sở Y tế						
	Phòng Tổ chức - Cán bộ	Quản lý nhân sự và đội ngũ	1	Đại học	Quản trị nhân lực hoặc Bác sĩ Y Đa khoa	
	Phòng Nghiệp vụ Dược	Quản lý Nghiệp vụ dược	1	Đại học	Dược	
Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi						
	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch và Tài vụ	Văn thư, lưu trữ kiêm thủ quỹ	1	Cao đẳng trở lên	Văn thư lưu trữ hoặc Lưu trữ và Quản trị văn phòng	
	Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Quản lý công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	1	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	
Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi						
	Phòng Nghiệp vụ	Quản lý ngộ độc thực phẩm	1	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
VIII	Sở Thông tin và Truyền thông					
	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	2	Đại học	Khoa học máy tính; Công nghệ thông tin; Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ phần mềm	
IX	Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh					
	Phòng Công tác Hội đồng	Theo dõi công tác kinh tế - Ngân sách	1	Đại học	Kinh tế	
		Theo dõi công tác pháp chế	1	Đại học	Luật	
	Phòng Dân nguyện Thông tin	Theo dõi công nghệ, thông tin, truyền thông	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
X	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
	Khởi Văn phòng Sở					
	Phòng Quản lý xây dựng công trình	Quản lý xây dựng công trình	1	Đại học	Chuyên ngành về thủy lợi (Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện)	
	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản					
	Phòng Chế biến thương mại	Quản lý chế biến và thương mại nông, lâm, thủy sản	1	Đại học	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kinh tế Nông nghiệp)	
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					
	Phòng Bảo vệ thực vật	Quản lý Bảo vệ thực vật	1	Đại học	Kỹ sư Bảo vệ thực vật hoặc Kỹ sư khoa học cây trồng	
	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên tổng hợp (Tổng hợp các báo cáo định kỳ về công tác trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, thanh tra pháp chế...)	1	Đại học	Kỹ sư Bảo vệ thực vật hoặc Kỹ sư khoa học cây trồng	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
Chi cục Thủy lợi						
	Phòng Quản lý công trình thủy lợi và NSNT	Quản lý công trình thủy lợi và Nước sạch nông thôn	1	Đại học	Chuyên ngành về Thủy lợi (Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện, Kỹ thuật Xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước)	
	Phòng Quản lý thiên tai	Quản lý, bảo vệ đê điều (quản lý công trình đê kè và Phòng chống thiên tai)	1	Đại học	Chuyên ngành về Thủy lợi (Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện, Kỹ thuật Xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước)	
	Phòng nghiệp vụ	Phòng, chống thiên tai	1	Đại học	Địa lý tự nhiên	
Chi cục Chăn nuôi và Thú y						
	Phòng Quản lý dịch bệnh	Chuyên viên quản lý dịch bệnh	1	Đại học	Đại học thú y (chương trình tiên tiến)	
XI	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội					
	Tài chính - Kế hoạch	Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
XII	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi					
	Phòng Quản lý tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên theo dõi, tham mưu lĩnh vực đất đai	1	Đại học	Kỹ sư Quản lý đất đai	
		Chuyên viên theo dõi, tham mưu lĩnh vực tài nguyên và môi trường	1	Đại học	Luật Đất đai	
	Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng	Chuyên viên Quản lý quy hoạch và xây dựng	1	Đại học	Kỹ sư Điện	
XIII	UBND huyện Ba Tơ					
	Thanh tra huyện	Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo kiêm tổng hợp, văn thư lưu trữ	1	Đại học	Luật	
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quản lý xây dựng	1	Đại học	Kỹ thuật hạ tầng đô thị, kỹ thuật thi công xây dựng công trình	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
XIV	UBND huyện Mộ Đức					
	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quản lý thủy lợi	1	Đại học	Kỹ sư thủy nông - Cải tạo đất; Kỹ sư thủy lợi	
	Phòng Tư pháp	Hành chính tư pháp	1	Đại học	Luật hoặc Quản lý nhà nước	
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quy hoạch xây dựng	1	Đại học	Kiến trúc	
XV	UBND thành phố Quảng Ngãi					
	Phòng Quản lý đô thị	Quản lý quy hoạch kiến trúc	1	Đại học	Kiến trúc sư quy hoạch	
			1	Đại học	Kiến trúc sư công trình	
		Quản lý giao thông vận tải	1	Đại học	Xây dựng cầu đường	
		Quản lý xây dựng	1	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	
XVI	UBND huyện Nghĩa Hành					
	Phòng Nội vụ	Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực	
	Thanh tra huyện	Phòng chống tham nhũng	1	Đại học	Luật Hành chính	
TỔNG CỘNG			49			